

**KET QUẢ XẾP GIẢI HSG MÔN TIẾNG ANH 7
NAM HỌC 2025-2026**

TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	Điểm thi	Xếp giải	Giải
1	Phan Gia Kỳ	7/1	6	KK	
2	Huỳnh Lê Hoài An	7/2	3.7		
3	Nguyễn Minh Chí	7/2	13.6	II	
4	Dương Đình Đức	7/2	9.8	III	
5	Võ Như Hoàng	7/2	12.7	II	
6	Phạm Văn Nguyên Kha	7/2	13.5	II	
7	Nguyễn Mai Khanh	7/2	10.4	III	
8	Trương Hoàng Minh Khuê	7/2	10.5	III	
9	Đặng Việt Phương Khôi	7/2	7	KK	
10	Lê Chi Mai	7/2	13.4	II	
11	Trần Ngọc Minh	7/2	13.9	I	
12	Nguyễn Phi Phi	7/2	6.8	KK	
13	Lê Thiên Phú	7/2	6.3	KK	
14	Phan Ngọc Tường Phúc	7/2	6.4	KK	
15	Trần Nguyễn Ngọc Phúc	7/2	6	KK	
16	Trần Ngọc Quyên	7/2	3.8		
17	Phạm Văn Thịnh	7/2	7.7	KK	
18	Nguyễn Phạm Tấn Toàn	7/2	13.7	II	
19	Trần Thị Nhã Uyên	7/2	10.8	III	
20	Lê Nguyễn Khôi Vỹ	7/2	12.5	III	
21	Nguyễn Gia Bảo	7/3	7	KK	
22	Nguyễn Huỳnh Bảo Chân	7/3	11.1	III	
23	Phạm Hoàng Bảo Ngân	7/4	4.5		
24	Nguyễn Châu Hải Yến	7/8	3.3		
25	Thân Thanh Hoàng	7/8	3.6		
26	Trần Phước Khang	7/7	3.4		
27	Ngô Nhật Hoàng Kim	7/4	3.4		
28	Nguyễn Hoàng Minh Thy	7/9	2.4		
29	Võ Ngọc Anh Thư	7/2	7.1	KK	
30	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	7/2	2.3		
31	Trần Duy Nghĩa	7/2	2.2		
32	Lê Hà Khánh Đoan	7/3	3.6		

33	Nguyễn Huỳnh Ngọc Khuê	7/2	4		
34	Trần Ngọc Ngân	7/9	4.5		
35	Nguyễn Bảo Hân	7/5	2.4		
36	Huỳnh Châu Gia Linh	7/5	3.2		
37	Nguyễn Hoàng Nam	7/5	1.8		
38	Đỗ Văn Phúc	7/5	5		
39	Nguyễn Khánh Thư	7/5	3.6		
40	Phạm Thiên Di	7/6	5		
41	Nguyễn Võ Mộc Miên	1/7	2.6		
42	Trần Nguyễn Đăng Phú	7/7	4.6		
43	Lê Thanh Bảo Uyên	7/7	4.8		

(Môn học này có 20 học sinh được xếp giải)

HỘI ĐỒNG THI

